

Số:1291 /QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác  
trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tư pháp**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**

*Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của  
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ  
Tư pháp;*

*Căn cứ Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ  
quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Quyết định này quy định danh mục, thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và hệ thống các cơ quan thi hành án dân sự.

2. Quyết định này áp dụng đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức đang công tác tại các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, hệ thống các cơ quan thi hành án dân sự làm việc theo chế độ chuyên trách ở vị trí công tác thuộc danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi.

3. Trường hợp công chức, viên chức làm việc ở các vị trí công tác tại Danh mục kèm theo Quyết định này được cử đến làm việc tại Bộ phận Một cửa của cơ quan, đơn vị thì thời hạn làm việc được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và không tính vào thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác.

**Điều 2. Danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác**

1. Danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và hệ thống các cơ quan thi hành án dân sự được quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

2. Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác từ đủ 2 năm đến 5 năm công tác (không bao gồm thời gian tập sự), được xác định cụ thể đối với từng lĩnh vực công tác tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Thời điểm tính thời hạn chuyển đổi vị trí công tác là thời điểm được phân công làm việc ở vị trí công tác đó theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Trách nhiệm thực hiện**

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và các cơ quan, đơn vị trong Hệ thống thi hành án dân sự định kỳ hàng năm xây dựng, ban hành và thông báo công khai tới toàn thể công chức, viên chức của đơn vị về kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo thẩm quyền quản lý, sử dụng công chức, viên chức vào quý I hàng năm; chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch và báo cáo Bộ Tư pháp theo định kỳ vào ngày 25 tháng 12 hàng năm hoặc theo yêu cầu.

2. Vụ Tổ chức cán bộ Bộ Tư pháp có trách nhiệm giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này; chủ trì phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ có liên quan tham mưu thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác giữa các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; chủ trì phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành quy định về trình tự, thủ tục thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức của Bộ Tư pháp.

3. Tổng cục Thi hành án dân sự có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan thi hành án dân sự địa phương về tình hình, kết quả tổ chức thực hiện Quyết định này; tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp về tình hình, kết quả thực hiện của Hệ thống thi hành án dân sự.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có các vấn đề phát sinh hoặc có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Bộ Tư pháp để xem xét, giải quyết.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1277/QĐ-BTP ngày 09/7/2008 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về danh mục các vị trí công tác phải thực hiện định kỳ chuyển đổi trong các lĩnh vực chuyên môn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Tư pháp.

**Điều 5.** Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan thi hành án dân sự địa phương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *N*

**Noi nhận:**

- Như Điều 5;
- Các Thủ trưởng;
- Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, TCCB (CB1).



Lê Thành Long

## Phụ lục

### **DANH MỤC VÀ THỜI HẠN ĐỊNH KỲ CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC TRONG CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ TƯ PHÁP VÀ HỆ THỐNG CÁC CƠ QUAN THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1291/QĐ-BTP ngày 11 tháng 8 năm 2021 của  
Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

STT	Lĩnh vực	Vị trí công tác định kỳ chuyển đổi	Thời hạn chuyển đổi
1	<b>Lĩnh vực tổ chức cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng, thi đua - khen thưởng tại Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Thi đua - Khen thưởng, các đơn vị thuộc Bộ, Tổng cục THADS và Cục THADS tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Thẩm định nhân sự để trình cấp có thẩm quyền quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.</li> <li>2. Tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi nâng ngạch công chức; thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.</li> <li>3. Thẩm định hồ sơ để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt về tổ chức bộ máy, biên chế.</li> <li>4. Thẩm định các đề án thành lập mới, sắp xếp lại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.</li> <li>5. Thẩm định hồ sơ để trình cấp có thẩm quyền quyết định các hình thức thi đua, khen thưởng, kỷ luật.</li> <li>6. Phân bổ chỉ tiêu, ngân sách đào tạo, bồi dưỡng.</li> <li>7. Thực hiện chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.</li> </ul>	3 năm
2	<b>Lĩnh vực tài chính, quản lý ngân sách, tài sản, quản lý dự án đầu tư xây dựng tại Cục Kế hoạch - Tài chính, Tổng cục THADS, các đơn vị thuộc Bộ có tài khoản riêng; cơ quan thi hành án dân sự địa phương</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Phân bổ ngân sách.</li> <li>2. Lập, phân bổ, quản lý kế hoạch vốn.</li> <li>3. Thẩm định, kiểm tra và quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.</li> <li>4. Kế toán.</li> <li>5. Mua sắm công.</li> <li>6. Thẩm định dự án đầu tư.</li> <li>7. Đầu thầu và quản lý đấu thầu.</li> <li>8. Thủ kho, thủ quỹ</li> <li>9. Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán.</li> </ul>	3 năm  5 năm
3	<b>Lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại Thanh tra Bộ, Tổng cục THADS, các đơn vị thuộc Bộ có thanh tra chuyên</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Làm công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng của cơ quan, tổ chức, đơn vị.</li> <li>2. Công chức được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành.</li> </ul>	5 năm

*n*

	<b>ngành và các cơ quan thi hành án dân sự địa phương</b>		
4	<b>Lĩnh vực giáo dục, đào tạo tại Trường Đại học Luật Hà Nội, Học viện Tư pháp, các trường Cao đẳng Luật</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Thực hiện công tác tuyển sinh; quản lý đào tạo.</li> <li>2. Quản lý dự án, đề án thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.</li> </ul>	5 năm
5	<b>Lĩnh vực ngoại giao tại Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Pháp luật quốc tế</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Thẩm định văn kiện chương trình, dự án, phi dự án hợp tác quốc tế về pháp luật.</li> <li>2. Quản lý chương trình, dự án, phi dự án ODA.</li> <li>3. Thẩm định điều ước quốc tế, thỏa thuận vay vốn ODA.</li> </ul>	5 năm
6	<b>Lĩnh vực thi hành án dân sự tại Tổng cục Thi hành án dân sự và các cơ quan THADS địa phương</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Chấp hành viên.</li> <li>2. Thẩm tra viên.</li> </ul>	5 năm
7	<b>Lĩnh vực lý lịch tư pháp tại Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Tiếp nhận, trả kết quả yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp.</li> </ul>	5 năm
8	<b>Lĩnh vực quốc tịch tại Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Giải quyết thủ tục xin nhập, xin trở lại, xin thôi quốc tịch Việt Nam, tước quốc tịch Việt Nam, hủy bỏ quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam.</li> </ul>	5 năm
9	<b>Lĩnh vực công chứng, luật sư, đấu giá tài sản, quản tài viễn, trọng tài thương mại, hòa giải thương mại, thừa phát lại tại Cục Bổ trợ tư pháp</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ đề nghị bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Công chứng viên.</li> <li>2. Tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại Giấy phép thành lập Chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài, Công ty luật nước ngoài tại Việt Nam.</li> <li>3. Tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư, giấy phép hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam.</li> <li>4. Tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá.</li> <li>5. Tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, thu hồi Chứng chỉ hành nghề quản tài viễn.</li> <li>6. Tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, thu hồi, thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Trung tâm trọng tài; Giấy phép thành lập của Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài</li> </ul>	5 năm

*m*

		nước ngoài tại Việt Nam. 7. Tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, thu hồi, thay đổi nội dung Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy phép thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện Tổ chức hòa giải nước ngoài tại Việt Nam; bổ sung hoạt động hòa giải cho Trung tâm trọng tài. 8. Tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ đề nghị bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm thừa phát lại.	
10	<b>Lĩnh vực nuôi con nuôi tại Cục Con nuôi</b>	1. Tiếp nhận, kiểm tra và thẩm định hồ sơ của người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi. 2. Tiếp nhận, kiểm tra và thẩm định hồ sơ của tổ chức con nuôi nước ngoài xin Giấy phép hoạt động tại Việt Nam.	5 năm
11	<b>Lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm tại Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm</b>	1. Tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký biện pháp bảo đảm.	2 năm

u